

Số: **109/2020/QĐST- HNGĐ**

Hàm Yên, ngày 02 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 71/2020/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 3 năm 2020 giữa:

Chị Nguyễn Hương Tr, sinh năm 1994.

Anh Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa;

Chị Nguyễn Hương Tr và anh Nguyễn Hoàng H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Nguyễn Phúc Th, sinh ngày 21/12/2015 cho anh Nguyễn Hoàng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Nguyễn Hương Tr có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Hoàng H với số tiền là 1.000.000đồng/tháng (*Một triệu đồng/tháng*); thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2020 trở đi cho đến khi cháu Th trưởng thành (*đủ 18 tuổi*). Phương thức cấp dưỡng là mỗi tháng nộp một lần, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Chị Nguyễn Hương Tr có

quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn.

Khoản tiền cấp dưỡng kể khi Quyết định có hiệu lực pháp luật và anh Nguyễn Hoàng H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Tr chậm nộp thì phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm nộp tương ứng với thời gian chậm nộp. Lãi suất phát sinh thực hiện theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Chị Nguyễn Hương Tr và anh Nguyễn Hoàng H cùng xác định không có không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí*: Nguyễn Hương Tr phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002011 ngày 19/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang. Chị Tr đã nộp đủ án phí.

Nguyễn Hoàng H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Chi cục THA dân sự Hàm Yên;
- UBND xã Minh Dân (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyến